TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày 05/02/2024
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chừng

2. Bà Nguyễn Thuỵ Thuý Ân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Thuộc trường hợp không tham gia.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên Toà giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị N T K Tiên, sinh năm 1994 - xin vắng mặt

Địa chỉ: ấp A, xã T A, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Anh N P Long, sinh năm 1993 - xin vắng mặt

Địa chỉ: ấp 2, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 6 năm 2023 nguyên đơn Tiên có nội dung:

Qua quen biết, chị Tiên và anh Long tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 14/9/2015 của Ủy ban nhân dân xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi kết hôn do khó khăn về kinh tế nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Hiện nay giữa chị Tiên và anh Long không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Tiên xin ly hôn với anh Nguyễn Phi Long.

Về con chung: Chị Tiên và anh Long có 01 con chung cháu Phú, sinh ngày 09/7/2015. Chị Tiên đồng ý giao con chung Phú cho anh Long trực tiếp nuôi dưỡng, chị Tiên không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Long có đơn xin vắng mặt và có ý kiến: Về hôn nhân: Anh Long đồng ý ly hôn với chị Tiên; Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Văn Phú, sinh ngày 09/7/2015. Anh Long đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Phú, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình theo thủ tục sơ thẩm được quy định tại khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân:

Chị Tiên và anh Long quen biết, tìm hiểu nhau và sau đó được sự đồng ý của hai bên gia đình nên anh chị tiến tới hôn nhân vào năm 2015, sau đó có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 14/9/2015. Tại phiên tòa, chị Tiên, anh Long có đơn xin xét xử vắng mặt.

Xét về nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Tiên cho rằng vợ chồng chị và anh Long có thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi, xung đột dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày. Từ đó mà tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã chính thức ly thân nhau từ năm 2019 đến nay không còn sống chung với nhau.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/01/2024, anh Long có ý kiến: Về hôn nhân: Anh Long đồng ý ly hôn chị Tiên. Nên việc chị Tiên yêu cầu Tòa án

giải quyết ly hôn với anh Long là có cơ sở xem xét. Vì vậy, Căn cứ các Điều 19, 53 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kiều Tiên.

Chị Tiên được quyền ly hôn với anh Long.

[3] Về nuôi con chung: Chị Tiên và anh Long có 01 con chung là cháu Phú, sinh ngày 09/7/2015. Chị Tiên đồng ý giao con chung Phú cho anh Long trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy cháu Phú từ khi anh, chị sống ly thân năm 2019 cho đến nay, cháu sống chung với anh Long nên việc giao cháu cho anh Long trực tiếp nuôi dưỡng sẽ đảm bảo điều kiện phát triển về thể chất và học tập của cháu. Yêu cầu này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Long được nêu trong bản tự khai ngày 03/6/2023. Ghi nhận chị Tiên đồng ý giao con chung Phú cho anh Long trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét về yêu cầu cấp dưỡng: Anh Long không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[4] Xét về tài sản chung: Chị Tiên, anh Long không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[5] Xét về nợ chung: Chị Tiên, anh Long không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Kiều Tiên nộp số tiền *300.000đ* án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ, đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001959, ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; 228; điểm a, khoản 1 Điều 238 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tiên.

- Về hôn nhân: Chị Tiên được ly hôn với anh Long.

- Về con chung: Anh Long được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phú, sinh ngày 09/7/2015; Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tiên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết;

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tiên, anh Long không yêu cầu, nên

không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tiên phải nộp số tiền 300.000đồng tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001959, ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long..

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử công khai, chị Tiên và anh Long được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- CCTHA DS thị xã Bình Minh;
- Đương sự;
- UBND xã MH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Thiết